TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HSST
Ngày: 30/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ

- Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2020/QĐXXST-HS ngày 18/12/2020 đối với bị cáo:

Đoàn Th, Sinh ngày: 11/8/1999; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà T; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Long Th và bà: Trần Thị Thanh M; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/10/2020 đến nay tại phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T (có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Phan Huy L; sinh năm: 2003; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T (vắng mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Phan Huy D; sinh năm: 2009; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T (vắng mặt).

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng:** Bà Phan Thị Phương Th; sinh năm: 1978; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, Đoàn Th đi đến nhà anh Nguyễn Phan Huy L (sinh năm 2003) ở số 12, ngõ 62, đường Hoàng Xuân H thuộc phường Đài N, thành phố H, tỉnh Hà T chơi. Khi đến nơi, Th cùng anh L đi lên phòng của anh L ở tầng hai ngồi chơi. Một lúc sau thì có anh Nguyễn Lê Duy B (sinh năm 2003, trú tại phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T, bạn của anh L) đến và cùng lên phòng anh L ngồi nói chuyện. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày thì anh L và anh B đi xuống tầng 1 để chuẩn bị đi chơi, còn lại Th ở một mình trong phòng. Lúc này Th phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng của anh L đang sạc để ở trên giường nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Th rút dây sạc điện thoại ra cầm lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng bỏ vào trong túi quần phải rồi đi xuống nhà nhờ em Nguyễn Phan Huy D (sinh năm 2009, trú tại phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T, là em trai của anh L) chở đến quán Internet của anh Lê Văn B (sinh năm 1990, trú tại phường Hà Huy T, thành phố H) ở ngõ 10, đường Nguyễn Hoành T thuộc phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T. Khi đến quán, Th đi vào trong phòng kho của quán lấy chiếc điện thoại vừa lấy trộm cất dấu vào bên dưới đệm giường rồi ra bên ngoài chơi game. Sau khi phát hiện mất điện thoại, anh L đến hỏi Th có lấy điện thoại nhưng Th trả lời không lấy nên anh L đi đến Công an phường Đại N, thành phố H trình báo. Ngay sau đó, Công an phường Đại N đã triệu tập Th đến làm việc, Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp chiếc điện thoại trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 38 ngày 17/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố H xác định: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng có số Imei 357265099361667 trị giá 14.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPHT ngày 15/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Đoàn Th về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Th từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, sống phụ thuộc gia đình, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Th hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị hại anh Nguyễn Phan Huy L khai: khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/10/2020, Đoàn Th đến nhà tôi (Nguyễn Phan Huy L) ở số 12, ngõ 62, đường Hoàng Xuân H thuộc phường Đài N, thành phố H, tỉnh Hà T để chơi. Khi đến chỉ có tôi, em trai tôi là Nguyễn Phan Huy D và Th. Th ngồi chơi tại phòng ngủ của tôi được 5 phút thì có bạn B bạn tôi đến chơi, Cả ba ngồi tại phòng tôi chơi, được một lúc Th có nhờ tôi chở ra quán nét, tôi có nói tí nhờ D (em trai tôi) mượn xe B chở ra. Sau đó tôi xuống tầng một thay đồ, khi thay đồ xong lên lấy máy điện thoại để đi ăn với B thì phát hiện không còn máy. Tôi nghi ngờ Th lấy nên có ra quán nét để hỏi thì anh Th bảo không lấy nên tôi đã đến trình báo cơ quan Công an phường Đại N, thành phố H. Hiện nay, tôi đã nhận lại được chiếc điện thoại bị mất, tôi không yêu cầu bồi thường gì; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Tại phiên tòa, Đoàn Th khai nhận: khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03/10/2020 trong khi đến chơi tại nhà anh Nguyễn Phan Huy L ở số 12, ngõ 62, đường Hoàng Xuân H thuộc phường Đài N, thành phố H, tỉnh Hà T, Đoàn Th đã lấy trộm chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng trị giá 14.000.000 đồng của anh Nguyễn Phan Huy L để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sỡ hữu, bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 14.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn

cứ kết tội Đoàn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] . *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "thành khẩn khai báo", người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có mẹ là người có nhiều thành tích trong công tác được tặng thưởng nhiều Huy chương, Kỷ niệm chương. Vì vậy, chưa đến mức cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là lao động tự do, sống phụ thuộc gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Đoàn Th là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại anh Nguyễn Phan Huy L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên miễn xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng:* Quá trình Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã thu giữ tại Đoàn Th 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng và trả lại cho bị hại anh Nguyễn Phan Huy L là đúng quy định pháp luật.

[8].*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố **Đoàn Th** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Xử phạt: **Đoàn Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đoàn Th cho UBND phường Đại N, thành phố H, tỉnh Hà T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đoàn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND TP H;
- VKSND tỉnh Hà T;
- CQ ĐT CATP H;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P H;
- Sở tư pháp Hà T;
- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Quốc Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh **Nguyễn Duy Cừ** **Trần Quốc Dũng**